UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4534 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Thanh Xuân

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/04/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: Số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về việc thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2021; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2021; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2021 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 7583/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/10/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Thanh Xuân đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 như sau:

1. Điều chỉnh giảm danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Thanh Xuân: 0 dự án.

2. Điều chỉnh, bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quận Thanh Xuân: 01 dự án, diện tích 0,04 ha *(có Danh mục kèm theo)*;

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2021, cụ thể:

STT	Loại đất	Mã	Tổng diện tích đất
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
I	**Tổng diện tích đất**		**917,35**
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**6,72**
1.2	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	6,72
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**904,60**
2.4	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	SKC	54,82
2.5	Đất phát triển hạ tầng	DHT	209,22
3	**Đất chưa sử dụng**	**CSD**	**6,03**

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VP UBND TP: PCVP, ĐT;
- Lưu VT.

11

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH BỔ SUNG TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Danh mục các công trình dự án	Mục đích sử dụng	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất lúa	Thu hồi	Địa danh huyện	Địa danh xã	
A	**Các dự án có trong Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021**			**1,12**	**0,00**	**0,04**			
I	**Các dự án thuộc biểu 2A**								
II	**Các dự án thuộc biểu 2B**								
III	**Các dự án thuộc Biểu 3**			**1,12**	**0,0**	**0,04**			
1	Trung tâm thương mại, dịch vụ, văn phòng và nhà ở (phần diện tích làm đường)	DGT	Công ty CP tu bổ di tích Trung ương Vinaremon và Công ty CPĐT& PTĐT Long Giang; UBND quận Thanh Xuân	1,12		0,04	quận Thanh Xuân	Số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung	- Văn bản số 1911/QHKT-P2 ngày 03/8/2009 của Sở QHKT về Quy hoạch TMB&PAKT; Giấy chứng nhận đầu tư số 01121000879 ngày 07/9/2010; điều chỉnh ngày 28/7/2014; Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND TP; Văn bản số 5882/TTTP-P5 ngày 04/12/2020 của Thanh tra Thành phố; Văn bản số 11294/VP-GPMB ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Hà Nội.
B	**Các dự án nằm ngoài Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/9/2021**			**0,00**	**0,00**	**0,04**			
Tổng cộng (01 dự án)				**1,12**		**0,04**			